TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2022/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung;
2. Ông Nguyễn Văn Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Trần Hoàng L; sinh năm 1996 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn 5, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kim Th và bà Hoàng Thị Hiền L; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2014/HSST ngày 11/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án từ ngày 16/5/2015. Đã được xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2016/HSST ngày 15/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái*

phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án từ ngày 07/02/2018. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2021, chuyển tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn Ph; sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn P 2, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

2. Đặng Sỹ N (tên gọi khác: T); sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 91, Thôn 5, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

3. Trần Ngọc H; sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 80, thôn T 1, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

4. Nguyễn Quốc V; sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 8, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 27/4/2021, Công an huyện Di Linh phối hợp với Công an xã Gia Hiệp kiểm tra lập biên bản thu giữ 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp được giấu dưới chiếc chiếu trải trên nền căn chòi nơi Trần Hoàng L đang ở tại Thôn 8, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình điều tra Trần Hoàng L khai nhận như sau:

Do nghiện ma tuý nên Trần Hoàng L nảy sinh ý định bán ma tuý kiếm tiền lời để sử dụng ma túy. Ngày 25/04/2021 Trần Hoàng L đến khu vực bến xe huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng mua 5.000.000 đồng ma tuý tổng hợp và 01 cân tiểu ly của người tên là V (không rõ nhân thân và địa chỉ). Sau đó Trần Hoàng L mang về cất giấu tại căn chòi nơi L đang sinh sống ở Thôn 8, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 26/04/2021, Trần Hoàng L dùng cân tiểu ly để cân và bán một phần ma tuý mua được cho hai người là Đặng Sỹ N được 200.000 đồng, Nguyễn Quốc V được 200.000 đồng. Tiếp tục đến ngày 27/4/2021, Trần Hoàng L bán thêm một phần ma tuý cho Trần Ngọc H được 100.000 đồng, số ma tuý còn lại Trần Hoàng L cất giấu dưới chiếc chiếu trên nền căn chòi.

Chiều ngày 27/4/2021, bạn của Trần Hoàng L là Nguyễn Văn Ph đến chơi nên Trần Hoàng L lấy ma túy của mình ra để L và Ph cùng sử dụng. Sau khi cùng Ph sử dụng ma túy, Trần Hoàng L tiếp tục đến khu vực bến xe huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng mua thêm của V 10.000.000 đồng ma túy. Khi Trần Hoàng L mang ma túy về gần đến căn chòi thì nhìn thấy lực lượng Công an

đang làm việc với Ph, vì vậy Trần Hoàng L bỏ chạy và vứt gói ma tuý mới mua được xuống ruộng lúa sau căn chòi thì bị lực lượng Công an truy đuổi và bắt giữ.

Căn cứ lời khai của Trần Hoàng L, Cơ quan điều tra đã áp giải Trần Hoàng L ra khu vực vứt gói ma túy, Trần Hoàng L đã chỉ dẫn cho Cơ quan điều tra thu giữ được 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dưới ruộng lúa cách phía sau căn chòi khoảng 20m. Cơ quan điều tra đã niêm Ph các vật chứng và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 435/GĐ-PC09 ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

"Phong bì 1: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong gói nylon được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,5572g, loại Methamphetamine

Phong bì 2: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 14,8300g, loại Methamphetamine

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Quá trình điều tra, Đặng Sỹ N khai đã mua của Trần Hoàng L 200.000 đồng ma túy tổng hợp vào ngày 26/4/2021 để sử dụng; Trần Ngọc H khai đã mua của Trần Hoàng L 100.000 đồng ma túy tổng hợp vào ngày 27/4/2021 để sử dụng; Nguyễn Văn Ph khai được Trần Hoàng L cung cấp ma túy cho Ph sử dụng vào chiều ngày 27/4/2021, nhưng Ph không biết nguồn gốc ma túy của Trần Hoàng L từ đâu mà có. Đối với Nguyễn Quốc V xác minh vắng mặt tại địa phương nên không có lời khai.

Tại Cáo trạng số: 100/CTr-VKS ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Trần Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng L thừa nhận đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như truy tố của Viện kiểm sát, có thái độ thành khẩn khai báo và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Rút truy tố bị cáo về tình tiết định khung tặng nặng "Đối với nhiều người" quy định tại điểm c khoản 2 Điều

251 của Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung của 02 tội; tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly và số ma túy còn lại sau giám định; buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc V, Trần Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa, Nguyễn Văn Ph và Đặng Sỹ N có đơn xin vắng mặt. Kết quả điều tra cho thấy Nguyễn Quốc V đã bỏ đi khỏi địa phương, các đương sự khác đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Cần căn cứ các Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt Nguyễn Quốc V, Trần Ngọc H, Nguyễn Văn Ph và Đặng Sỹ N là phù hợp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Di Linh và của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng L khai đã bán số ma túy trị giá 200.000 đồng cho Đặng Sỹ N và bán số ma túy trị giá 200.000 đồng cho Nguyễn Quốc V vào ngày 26/4/2021, đến ngày 27/4/2021 bị cáo tiếp tục bán số ma túy trị giá 100.000 đồng cho Trần Ngọc H. Bị cáo cũng thừa nhận đã cung cấp ma túy của mình cho Nguyễn Văn Ph sử dụng vào ngày 27/4/2021, thừa nhận số ma túy có tổng khối lượng 24,3872 gam cơ quan Công an thu giữ trong căn chòi vào 27/4/2021 và tại ruộng lúa sau căn chòi vào ngày 28/4/2021 là ma túy bị cáo mua về để bán kiếm lời. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của Đặng Sỹ N , Trần Ngọc H, Nguyễn Văn Ph trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm Ph vật chứng ngày 27/4/2021; biên bản áp giải, biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và bản ảnh hiện trường ngày 28/4/2021; Kết luận giám định số: 435/GĐ-PC09 ngày 05/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định bị cáo đã thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" với các tình tiết tăng nặng định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do mỗi lần bị cáo chỉ bán ma túy cho một người nên việc đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa rút truy tố bị cáo về tình tiết "Đối với nhiều người" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[4] Trong tình hình tội phạm liên quan đến ma túy hiện nay tại địa phương có diễn biến rất phức tạp, là một trong những nguyên nhân phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Xét bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng ba. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật.

[5] Đối với người bán ma túy cho bị cáo có tên là Việt chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý là phù hợp. Đối với Đặng Sỹ N , Trần Ngọc H, Nguyễn Văn Ph đã bị cơ quan Công an huyện Di Linh ra Quyết định xử phạt hành chính. Đối với Nguyễn Quốc V vắng mặt tại nơi cư trú và chưa làm việc được, cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định là phù hợp.

[6] Đối với tang vật của vụ án là 01 chiếc cân tiểu ly và số ma túy còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Trần Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 27 tháng 4 năm 2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh L ngày 24/11/2021, gồm:

- 01 phong bì số 435/2021/PC09 có nội dung: Vụ: Trần Hoàng L. SN 1996; HKTT: Thôn 5, xã G, huyện D, Lâm Đồng; QĐTC: 61 ngày 29/4/2021; Hoàn mẫu: M1: 8,557g; M2: 14,3698g; phong bì đã được niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký của Đặng Trần Thảo Nguyên, Võ Như Thuận và Lê Công Thuận.

- 01 phong bì số 435/2021/PC09 có nội dung: Vụ: Trần Hoàng L. SN 1996; HKTT: Thôn 5, xã G, huyện D, Lâm Đồng; QĐTC: 61 ngày 29/4/2021; Bao gói; phong bì đã được niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký của Đặng Trần Thảo Nguyên, Võ Như Thuận và Lê Công Thuận.

- 01 cân tiểu ly (Không kiểm tra chất lượng bên trong)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Hoàng L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo

quy định của pháp luật *(người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)*.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh LâmĐồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ điều tra CA huyện Di Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Sỹ